

Số: 99/2020/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 31 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 132/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Lương Đình Đ; sinh năm: 1987

Địa chỉ: Xóm Đ, xã C, huyện M, tỉnh Bắc Kạn

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm V, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 23 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lương Đình Đ và chị Nguyễn Thị A

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Đình Đ và chị Nguyễn Thị A nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên đương sự xác nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Hai bên đương sự xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lương Đình Đ tự nguyện nộp 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước; Được trừ vào số tiền 300.000,đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai số 0016690 ngày 25/6/2020. Hoàn trả cho anh Đ 150.000,đ tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã L;
- UBND xã Q;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THA-DS huyện Đ;
- TAND tỉnh;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Tuấn

